**ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP MÔN ĐỊA LÍ 7 HỌC KÌ II**

**NĂM HỌC 2018 – 2019**

**KHÁI QUÁT CHÂU MĨ**

**1) Một lãnh thổ rộng lớn**:

- châu Mỹ có diện tích rộng 42 triệu km2, nằm hoàn toàn ở nửa cầu Tây; trải dài từ vòng cực Bắc đến tận vùng cận cực Nam (Từ khoảng 83039’B kể cả đảo 🡒 55054’N)

- Giáp 3 đại dương.

*🞍 Phía Bắc*: Giáp Bắc Băng Dương

🞍 *Phía Đông*: Giáp Đại Tây Dương

🞍 *Phía tây*: Giáp Thái Bình Dương

**2) Vùng đất của dân nhập cư:**

- do lịch sử nhập cư lâu dài châu Mỹ có thành phần chủng tộc đa dạng:

- Trước thế kỷ 15, ở châu Mỹ có người Anh điêng và người Ét-ki-mô thuộc chủng tộc Môngôlôit sinh sống.

- Từ thế kỷ 16 có thêm người Âu thuộc chủng tộc Ơrôpêôit đến.

- Người da đen thuộc chủng tộc Nêgrôit từ châu Phi sang.

- Trong quá trình chung sống các chủng tộc đã hoà huyết tạo nên các thành phần người lai ở châu Mỹ.

**DÂN CƯ BẮC MĨ**

***1) Sự phân bố dân cư:***

- Số dân 419,5 triệu người (*2001*)

- Mật dộ dân số thấp khoảng 20 người/km2

- Dân cư Bắc Mỹ phân bố không đều giữa miền Bắc và miền Nam, giữa phía Tây và phía Đông.

- Phân bố dân cư Hoa Kỳ đang có sự dịch chuyển từ phía Nam Hồ Lớn và Đông Bắc ven Đại Tây Dương về phía Nam và duyên hải Nam Thái Bình Dương.

***2)Đặc điểm đô thị hoá:***

- Số dân thành thị tăng nhanh. Chiếm 76% dân số

- Phần lớn các thành phố tập trung ở phí Nam Hồ Lớn và duyên hải Đại Tây Dương. Vào sâu nội địa mạng lưới đô thị càng nhỏ bé và thưa thớt.

**THIÊN NHIÊN CHÂU ĐẠI DƯƠNG**

**1.Vị trí địa lí, địa hình.**

- Châu Đại Dương gồm lục địa Ô-xtrây-li-a, các đảo và quần đảo trong Thái Bình Dương.

+ 4 quần đảo

|  |  |
| --- | --- |
| **Tên chuỗi đảo** | **Nguồn gốc** |
| Mê-la-nê-diMi-crô-nê-diPô-li-nê-diNiu-di-lân | Đảo núi lửaĐảo san hôĐảo núi lửa và san hôĐảo lục địa |

**2. Khí hậu, thực vật và động vật**

- Phần lớn các đảo và quần đảo có khí hậu nóng ẩm điều hoà, mưa nhiều 🡪 thực vật phát triển mạnh

- Phần lớn diện tích lục địa Ô-xtrây- li-a là hoang mạc

+ Có những loài sinh vật độc đáo không nơi nào có được.

- Phía nam Ô-xtrây-li-a và quần đảo Niu Di-len có khí hậu ôn đới

- Biển và rừng là nguồn tài nguyên quan trọng ở châu Đại Dương

**KINH TẾ CHÂU ÂU**

***1) Nông nghiệp***:

- Hình thức tổ chức sản xuất nông nghiệp hộ gia đình và trang trại.

- Quy mô sản xuất không lớn.

- Nền nông nghiệp tiên tiến, đạt hiệu quả cao:

+ Nêu nền nông nghiệp thâm canh phát triển ở trình độ cao.

+ Áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật tiên tiến.

+ Gắn chặt công nghiệp chế biến.

- Sản phẩm chính: Lúa mì, ngô, củ cải đường, cam chanh, nho, chăn nuôi bò, lợn.

- Tỷ trọng chăn nuôi cao hơn trồng trọt.

***2) Công nghiệp:***

- Nền công nghiệp châu Âu phát triển rất sớm.

- Có nhiều sản phẩm nổi tiếng về chất lượng cao.

- Các ngành công nghiệp truyền thống đang giảm sút gặp khó khăn đòi hỏi phải thay đổi về công nghệ.

- Nhiều ngành công nghiệp mới, hiện đại được phát triển trong các trung tâm công nghệ cao: Các ngành công nghiệp mũi nhọn điện tử, cơ khí chính xác và tự động hoá cao.

**THIÊN NHIÊN CHÂU ÂU**

***1) Vị trí địa lý – địa hình:***

*a. vị trí địa lý:*

- châu Âu là một bộ phận của lục địa Á –Âu diện tích trên 10tr km2

- Nằm giữa các vĩ đ 360B - 710B, chủ yếu nằm trong đới ôn hòa.

- Giáp Bắc Băng Dương (*phía Bắc*), Đại Tây Dương (*phía Tây)* và các biển.

- Phía Đông ngăn cách với châu Á bởi dãy Uran.

*b. Địa hình:*

 Chủ yếu là đồng bằng. Bờ biển bị cắt xẻ mạnh, biển lấn sâu vào đất liền, tạo thành nhiều bán đảo, vũng vịnh.

***2) Khí hậu, sông ngòi:***

*a. Khí hậu:*

- Đại bộ phận lãnh thổ châu Âu có khí hậu ôn đới:

- *Ôn đới hải dương*: Ven biển phía Tây

- *Ôn đới lục địa*: Phần lớn diện tích châu Âu

- *Khí hậu hàn đới*: Chiếm diện tích nhỏ ở phía Bắc vòng cực.

- *Khí hậu Địa Trung Hải*: ở phía Nam.

*b. Sông ngòi:* Dày đặc và lượng nước dồi dào

*c. Thực vật*: Thay đổi từ Tây sang Đông và từ Bắc xuống Nam.

- Các kiểu chính:

+ Rừng lá rộng: Ven biển tây Âu

+ Rừng lá kim: sâu trong nội địa

+ Thảo nguyên: Phía Đông Nam

+ Rừng lá cứng: Ven Địa Trung Hải.